TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 293/2017/QĐST-HNGĐ	*Châu Thành, ngày 13 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 375/2017/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 9 năm 2017:

Người yêu cầu: **Anh Trương Thanh Đ,** sinh năm 1982
Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre
Bị đơn: **Chị Nguyễn Thị L,** sinh năm: 1983
Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre
Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 05 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành ngày 05 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và tự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trương Thanh Đ với chị Nguyễn Thị L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trương Thanh Đ với chị Nguyễn Thị L thuận tình ly hôn.

- Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Anh Đ và chị L cùng khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Ghi nhận sự tự nguyện của Anh Đ và chị L không yêu cầu cấp dưỡng cho nhau sau khi ly hôn **.**

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về việc hôn nhân gia đình là 300.000 đồng, do anh Trương Thanh Đ và chị Nguyễn Thị L mỗi người nộp 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng mà anh Đ và chị L đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0012520 ngày 01/9/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Anh Đ và chị L đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**** Nơi nhận:***
- Các đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- UBND xã B;
- Lưu.

THẨM PHÁN
(Đã ký tên và đóng dấu)

Trần Thị Ánh